**Phụ lục I**

**HƯỚNG DẪN NỘI DUNG DỰ ÁN 2. ĐA DẠNG HÓA SINH KẾ, PHÁT TRIỂN MÔ HÌNH GIẢM NGHÈO**

*(Kèm theo Công văn số: /KTHT-GN ngày /3/2023 của Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn)*

**1. Phạm vi:** Thực hiện trên địa bàn cả nước trọng tâm là các huyện nghèo, vùng ĐBKK, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo.

**2. Đối tượng:** Theo Điều 3, 4 và 5 Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; các tỉnh chưa tự ngân đối ngân sách và tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi.

**3. Nội dung:**

- Xây dựng, phát triển, nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, thương mại, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người dân sinh sống trên địa bàn huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo; tập huấn, chuyển giao khoa học, kỹ thuật, công nghệ; dạy nghề, hướng nghiệp, tạo việc làm; hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, nguyên liệu sản xuất, vật tư, công cụ, máy móc, thiết bị, nhà xưởng sản xuất và điều kiện cơ sở vật chất; xúc tiến thương mại, tiếp cận thị trường, liên kết phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm giữa hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, cộng đồng với hợp tác xã, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân liên quan và các nội dung khác theo quy định của pháp luật; mô hình giảm nghèo gắn với quốc phòng, an ninh;

- Tổ chức các hoạt động đa dạng hóa sinh kế khác do cộng đồng đề xuất, phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng; phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật.

**4. Kế hoạch đề xuất nhiệm vụ và kinh phí:** Điều 9 và Mẫu 04 Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

**Phụ lục II**

**HƯỚNG DẪN NỘI DUNG TIỂU DỰ ÁN 1- DỰ ÁN 3**

*(Kèm theo Công văn số: /KTHT-GN ngày /3/2023 của Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn)*

**1.** Phạm vi: Thực hiện trên địa bàn cả nước, trọng tâm là các huyện nghèo, vùng ĐBKK, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo.

**2. Đối tượng:** Các tỉnh chưa tự ngân đối ngân sách và tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi; Thông tư số 04/2022/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**3. Nội dung:**

- Phát triển sản xuất nông, lâm, ngư, diêm nghiệp; Tập huấn kỹ thuật, tư vấn chuyển giao kỹ thuật, cung cấp cây trồng, vật nuôi, vật tư, công cụ, dụng cụ sản xuất; phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y và hỗ trợ khác theo quy định.

- Phát triển hệ thống lương thực, thực phẩm bảo đảm đủ dinh dưỡng.

- Tập huấn, tư vấn quản lý tiêu thụ nông sản, thí điểm, nhân rộng các giải pháp, sáng kiến phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với chuỗi giá trị hiệu quả.

**Phụ lục III**

**HƯỚNG DẪN NỘI DỰ ÁN 6. TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢM NGHÈO VỀ THÔNG TIN**

*(Kèm theo Công văn số: /KTHT-GN ngày /3/2023 của Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn)*

**1. Phạm vi:** Thực hiện trên địa bàn cả nước trọng tâm là các huyện nghèo, vùng đặc biệt khó khăn, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo.

**2. Đối tượng:** Các tỉnh chưa tự ngân đối ngân sách và tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi; Khoản 2, Điều 1 Thông tư 06/2022/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông.

**3. Nội dung**

a) Tiểu dự án 1- Dự án 6. Giảm nghèo về thông tin

- Nâng cao năng lực cho cán bộ thông tin và truyền thông bao gồm:

+ Xây dựng, đăng tải các phóng sự, tin, bài về các quy định pháp luật, tài liệu hướng dẫn, kiến thức, kỹ năng, mô hình, kinh nghiệm lao động, sản xuất kinh doanh hiệu quả, điển hình trong công tác giảm nghèo bền vững, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội; nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng trợ giúp pháp lý…thúc đẩy, nhân rộng và lan tỏa trong xã hôi

+ Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho các đối tượng.

- Hỗ trợ tăng cường nội dung thông tin thiết yếu cho xã hội, ưu tiên đối với xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xã đảo:

+ Sản xuất mới các tác phẩm báo chí và các sản phẩm truyền thông khác để cung cấp nội dung thiết yếu cho xã hội

+ Sản xuất mới các xuất bản phẩm cung cấp nội dung thông tin thiết yếu

+ Lựa chọn tác phẩm báo chí có nội dung thiết yếu, có giá trị phổ biến lâu dài để chuyển sang định dạng số và phát hành trên không gian mạng

+ Lựa chọn xuất bản phẩm in để xuất bản dưới hình thức xuất bản phẩm điện tử.

b) Tiểu dự án 2- Dự án 6. Truyền thông về giảm nghèo đa chiều

- Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, sự kiện chuyên trang chuyên mục, phóng sự ấn phẩm truyền thông về giảm nghèo bền vững;

- Tuyên truyển giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cấp các ngành và toàn xã hội về công tác giảm nghèo;

- Hỗ trợ các cơ quan báo chí, xuất bản thông tin, tuyên truyền về công tác giảm nghèo, kịp thời giới thiệu các cá nhân, tập thể, mô hình, kinh nghiệm hay trong giảm nghèo bền vững;

- Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình thông tin và truyền thông định hướng cho người tham gia, thụ hưởng Chương trỉnh;

- Tổ chức các hoạt động đối thoại chính sách về giảm nghèo ở các cấp, các ngành nhất là cơ sở

- Phát triển hoạt động trang thông tin điện tử về giảm nghèo.

**Phụ lục IV**

**HƯỚNG DẪN NỘI DUNG DỰ ÁN 7. NÂNG CAO NĂNG LỰC VÀ GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH**

*(Kèm theo Công văn số: /KTHT-GN ngày /3/2023 của Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn)*

**1. Phạm vi:** Thực hiện trên địa bàn cả nước trọng tâm là các huyện nghèo, vùng ĐBKK, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo.

**2. Nội dung, đối tượng**

a) Tiểu dự án 1- Dự án 7. Nâng cao năng lực

- Đối tượng: Theo qui định tại Tiểu dự án 1, Dự án 7 tại Quyết định số 90/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

- Nội dung:

+ Xây dựng tài liệu và đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo; Nâng cao kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác trợ giúp pháp lý, công tác xã hội, bình đẳng giới nhằm hỗ trợ hiệu quả cho người nghèo, đối tượng yếu thế, có hoàn cảnh khó khăn.

+ Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nước; tổ chức hội nghị/ hội thảo và các hoạt động khác về hỗ trợ phát triển sản xuất.

b) Tiểu dự án 2, Dự án 7. Giám sát, đánh giá

- Đối tượng: Theo qui định tại Khoản 2, Điều 1 Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội. Các tỉnh chưa tự ngân đối ngân sách và tỉnh Quảng Nam, Quảng Ngãi.

- Nội dung:

+ Xây dựng khung kết quả của Chương trình, gồm: hệ thống chỉ số, biểu mẫu giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; chế độ thu thập thông tin báo cáo giám sát đánh giá chương trình; xây dựng các bước giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình;

+ Giám sát đánh giá kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Tiểu dự án 1 Dự án 3 định kỳ hàng năng hoặc đột xuất;

+ Tổ chức điều tra, đánh giá giữa kỳ

+ Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và phần mềm quản lý dữ liệu giảm nghèo.

**Phụ lục V**

**VĂN BẢN ĐỀ XUẤT CỦA CÁC ĐƠN VỊ**

*(Kèm theo Công văn số: /KTHT-GN ngày /3/2023 của Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn)*

1. Các đơn vị đề xuất kế hoạch bằng văn bản gửi về Cục Kinh tế hợp tác và PTNT để tổng hợp trình Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

2. Văn bản đề xuất gồm:

*(1)* Công văn đề xuất nhiệm vụ;

*(2)* Văn bản quy định chức năng nhiệm vụ của đơn vị; kinh nghiệm tổ chức triển khai các nội dung tương tự với đề xuất của đơn vị (nếu có);

*(3)* Kế hoạch đề xuất năm 2023 (đối tượng, địa bàn, nội dung, tiến độ và kinh phí thực hiện) theo mẫu hướng dẫn (tại các Phụ lục I, II, III, IV và các văn bản qui định hiện hành có liên quan).

Đề nghị các đơn vị đề xuất nhiệm vụ theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và các văn bản hướng dẫn thực hiện; định mức kinh tế kỹ thuật, định mức xây dựng dự toán áp dụng các quy định, hướng dẫn về tài chính theo quy định của pháp luật có liên quan.